

Số: 139/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Trần Thị D, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 17, Ấp 1, xã M, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Bùi Thế V (Quy), sinh năm: 1980

Địa chỉ: 1504/46, Tổ 21, Khóm 3, Phường A, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Bùi Thế V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Trần Thị D và anh Bùi Thế V (Quy).

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Trần Ngọc H, sinh ngày 27/12/2011 và Bùi Trần Tú Q, sinh ngày 14/9/2015. Hiện hai cháu đang sống với mẹ. Khi ly hôn anh V và chị D đồng ý giao hai con chung cho chị D nuôi dưỡng, anh V không cấp dưỡng nuôi con chung, do chị D không yêu cầu.

Cháu H có nguyện vọng sống với mẹ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị D tự nguyện chịu là 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004884 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị D còn được nhận lại 150.000 đồng.

Anh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, Tp. Cao Lãnh;
(số 24/2011, cấp ngày
06/9/2011)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ